Nhu cầu sử dụng mạng xã hội của sinh viên Học viện Phụ nữ Việt Nam

ThS TRẦN XUÂN QUỲNH
Học viện Phụ nữ Việt Nam; Email: xuanquynh@vwa.edu.vn

Tóm tắt: *Trong thời gian gần đây, việc sử dụng mạng xã hội (MXH) đã và đang trở thành phương tiện để chia sẻ thông tin, tìm tòi tri thức, thể hiện bản thân của nhiều người, nhiều giai đoạn tuổi khác nhau, đặc biệt là sinh viên (SV). Nghiên cứu được tiến hành trên 300 sinh viên Học viện Phụ nữ Việt Nam (Học viện) bằng các phương pháp điều tra, phỏng vấn. Kết quả cho thấy, SV sử dụng MXH vào nhiều mục đích, động cơ khác nhau. Các nội dung được SV chuyển tải qua MXH ngoài những kiến thức ở chương trình học, còn nhiều chủ đề liên quan đến giới trẻ. Thời lượng SV sử dụng MXH cũng không đồng đều ở các chủ đề tìm kiếm và trao đổi qua MXH.*
Từ khóa: *mạng xã hội; sinh viên và mạng xã hội; sinh viên sử dụng mạng xã hội; mạng xã hội và học tập; Facebook.*

Trong thời đại công nghệ 4.0 hiện nay, sức ảnh hưởng của công nghệ thông tin chưa bao giờ được minh chứng rõ ràng đến thế. MXH mà đặc biệt là facebook (MXH thành công nhất thế giới với gần 1,5 tỷ người sử dụng) đã và đang dần trở thành một kênh thông tin, một phương tiện không thể thiếu đối với SV Học viện nói riêng và giới trẻ nói chung. Việc tìm hiểu thực trạng sử dụng MXH nói chung trong đó đại diện là Facebook của SV Học viện từ đó đưa ra các khuyến nghị, giải pháp giúp sinh viên vận dụng MXH vào quá trình học tập một cách hiệu quả chính là giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ mục đích nâng cao chất lượng đào tạo tại Học viện.

1. Khách thể và phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện tại Học viện với hình thức phỏng vấn bảng hỏi và phương pháp phỏng vấn sâu đối với bằng bảng hỏi 300 sinh viên thuộc 7 ngành đào tạo: Công tác xã hội, Quản trị kinh doanh, Giới & phát triển, Truyền thông đa phương tiện, Luật, Quản trị kinh doanh, Quản trị du lịch và lữ hành đang học năm 2,3,4. Ngoài ra, chúng tôi cũng tổ chức 4 buổi thảo luận nhóm; phỏng vấn sâu 5 SV, 3 giảng viên thuộc các ngành đào tạo và viên chức để khai thác sâu thêm nội dung nghiên cứu.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Loại hình mạng xã hội được sinh viên sử dụng

Không chỉ được ưa dùng ở Việt Nam mà trên toàn thế giới, Facebook đang được xếp thứ nhất trong số 11 MXH lớn. Do Facebook có tính tương tác cao, kho lưu trữ ứng dụng lớn, đa ngôn ngữ và phát triển sớm trên mạng di động nên mức độ sử dụng của Facebook đối với SV là rất cao.

Xếp ở vị trí thứ hai trong nghiên cứu này là Youtube, với 18,7% SV sử dụng. Một số SV cho rằng: "Youtube có tính tiện dụng trong việc chia sẻ các video trực tuyến với những hình ảnh, âm thanh và chuyển động của nội dung các video tạo ra tác động trực quan tới mặt cảm xúc của người dùng. Youtube có khả năng chứa đựng số lượng video lớn, đa dạng với đầy đủ các chương trình truyền hình, video và phim ảnh do chính các thành viên chia sẻ". Nếu như Facebook có sức thu hút giới trẻ, đặc biệt là các bạn SV bởi tính năng kết nối, chia sẻ với mọi người trên toàn thế giới thì Youtube hấp dẫn giới trẻ với những video clip trực tuyến, đa dạng thể loại về phim ảnh, âm nhạc, thời sự… Với một tài khoản trên Youtube, người dùng sẽ có một kênh video của riêng mình để có thể đăng những đoạn clip yêu thích, cùng chia sẻ chúng với bạn bè, người thân, thậm chí những người lạ. Ngoài ra, người dùng có thể lưu lại những clip mình mong muốn, sắp xếp chúng theo thứ tự, theo dõi các kênh mình quan tâm, bình luận trên các video yêu thích từ đó có thể kết nối với nhiều bạn bè.

2.2. Mục đích sử dụng mạng xã hội của sinh viên

Mục đích sử dụng MXH của SV cũng khá đa

dạng. Theo số liệu khảo sát, mục đích sử dụng MXH được SV lựa chọn nhiều nhất là để: kết nối và giữ liên lạc bạn bè (93,7%). Việc trao đổi, nói chuyện chính là cách để mọi người duy trì mối liên hệ với nhau. MXH với tính năng đa dạng, nguồn thông tin phong phú, MXH giúp cho người dùng kết nối và giữ liên lạc với nhau vượt qua trở ngại về không gian và thời gian, giúp mỗi cá nhân tiết kiệm chi phí về vật chất cũng như thời gian trong việc giao lưu kết nối bạn bè. Chỉ cần một tin nhắn, một cuộc gọi video có thể nhìn thấy người thân thay thế cho việc viết thư truyền thống. Ngoài ra, cũng có một lượng không nhỏ SV lựa chọn việc sử dụng MXH để cập nhật thông tin, tin tức mới và tham gia các hội nhóm trên MXH hoặc đơn giản chỉ là để chia sẻ những sở thích của bản thân. Chiếm tỉ lệ thấp nhất là số lượng SV sử dụng MXH để chơi games.

Kết quả thống kê cho thấy, mục đích chủ yếu của SV khi sử dụng MXH chính là để kết nối, trao đổi với bạn bè từ những mối quan hệ ngoài đời hay những mối liên hệ được xác lập online do cùng chung sở thích hay mối quan tâm nào đó. Điều này cũng khá dễ hiểu vì mục đích tạo lập các trang MXH cũng là để kết nối, duy trì các cá nhân, tổ chức trên toàn thế giới.

2.3. Thời gian sử dụng mạng xã hội của sinh viên

Bằng việc sử dụng các thiết bị công nghệ hiện đại và tiện dụng để truy cập MXH điện thoại (98,7%) và laptop (80%) có đến 60,7% SV được khảo sát cho biết tiêu tốn 4 - 5 giờ/ngày dành cho MXH. Tỷ lệ này chênh lệch khá lớn so với các lựa chọn khác như 2 - 3 giờ/ngày (14,3%), 1 - 2 giờ/ngày (14%). Thậm chí, trong tổng số 300 SV được khảo sát đều đã khẳng định 100% sử dụng MXH thì chỉ có 6% chọn phương án dùng MXH dưới 1 giờ/ngày và 5% chọn phương án dùng MXH dưới 30 phút/ngày. Thử làm một phép tính về thời gian sử dụng MXH của 300 SV được khảo sát trong 365 ngày ta sẽ có kết quả (5h x 365 ngày): 24h = 76 ngày. Như vậy, với tần suất sử dụng 5 giờ /ngày thì trong 1 năm, mỗi SV đã tiêu tốn 70 ngày cho thế giới ảo.

Việc sử dụng MXH còn giúp các bạn trẻ thuận lợi trong việc tìm kiếm tài liệu học tập. Điện thoại để bố mẹ cũng dễ liên lạc kiểm soát con cái bằng những chiếc điện thoại đời cao không chỉ có tính năng nghe gọi, nhắn tin thông thường mà còn có thể lướt web, chụp ảnh, chơi game. Đây được coi là nguyên nhân chính góp phần cho MXH trở nên phổ biến với mọi người đặc biệt là các bạn SV. Chỉ cần sở hữu chiếc smartphone có kết nối Internet là SV có thể online bất kỳ nơi đâu, lúc nào.

Cũng theo kết quả nghiên cứu của đề tài ở câu hỏi khác, có tới 93,3% SV được khảo sát cho biết sử dụng MXH bất cứ khi nào rảnh. Khoảng thời gian được SV lựa chọn nhiều nhất để truy cập MXH là thời điểm nghỉ giải lao giữa các tiết. Nhưng có đến 65,3% SV được khảo sát cho biết họ truy cập MXH ngay trong giờ học. Đây là con số báo động về ý thức học tập của SV cũng như việc quản lý giờ giảng của giảng viên. Tuy nhiên, cũng loại trừ trường hợp giảng viên yêu cầu SV sử dụng MXH để tìm kiếm, trao đổi thông tin phục vụ học tập.

2.4. Nội dung đăng tải và truy cập trên mạng xã hội của sinh viên

Trong tổng số 300 SV được khảo sát thì có tới 97,3% cho rằng nội dung trên MXH đa dạng và phong phú, tuy nhiên, các bạn cũng khá tỉnh táo, cảnh giác trước nguồn thông tin dồi dào đó. Điều này được minh chứng qua số liệu 88% SV được khảo sát cho rằng các thông tin trên MXH trái chiều nhau, có cả các thông tin chính xác và sai lệch.

Đối với bản thân, đa số 99,3% các bạn SV cũng cho biết mình đăng tải tất cả những hình ảnh diễn ra trong cuộc sống lên MXH. Điều này cũng không khó hiểu bởi các bạn coi MXH là một thế giới thứ 2 và trên đó cần cập nhật đầy đủ các hoạt động của bản thân để ghi nhớ, lưu lại và giao lưu, kết nối với bạn bè và các mối quan hệ khác. Tuy nhiên, ranh giới giữa việc đăng tất cả những hình ảnh diễn ra trong cuộc sống và việc đăng những bức ảnh "hot" chỉ nhằm mục đích câu like cũng là vấn đề cần quan tâm. Có 59,3% SV được khảo sát dùng MXH với mục đích câu like từ những bức ảnh "hot" (sexy hoặc rùng rợn…). Đây thực sự là con số đáng lo ngại bởi SV thế hệ trẻ tương lai của đất nước hơn ai hết phải tập trung vào học tập, rèn luyện và tu dưỡng nhưng lại có những hành vi thiếu lành mạnh. Nếu tình trạng đó kéo dài sẽ khiến cho tâm lý và suy nghĩ của SV lệch lạc, không tập trung học hành và lối sống hành vi

không phù hợp.

Ngoài ra, cũng có không ít SV lựa chọn MXH để đăng tải các bài viết, video liên quan đến học tập (63,3%) hay cụ thể hơn là đăng tải cách học tiếng Anh (62%). Đây là cách sử dụng MXH khá thông minh và có ý thức. MXH như một phương tiện để các bạn lưu giữ kiến thức phục vụ việc học tập của bản thân. Đồng thời, việc đăng tải các thông tin, hình ảnh liên quan đến học tập không chỉ góp phần hoàn thiện hơn hình ảnh của bạn trên MXH mà còn thể hiện mối quan tâm của bạn và MXH sẽ là công cụ kết nối để giới thiệu đến bạn các thông tin liên quan, những người bạn có chung sở thích hay các hội nhóm có nhiều chia sẻ về các thông tin học tập. Từ không gian nhỏ trong thế giới của riêng mình, MXH giúp bạn mở rộng mối quan hệ của mình theo định hướng mà chính bạn đã đặt nền móng.

Việc sử dụng MXH để chia sẻ các bài học, clip hình ảnh, video có liên quan hoặc phục vụ trực tiếp cho môn học nào đó là rất phù hợp. MXH sẽ giúp SV lưu giữ lại thông tin và chia sẻ đến những người có chung sự quan tâm. Điều đó không chỉ đem lại lợi ích cho bản thân người sử dụng và những người khác ngay thời điểm ấy mà còn giúp chính người làm ra những thông tin, hình ảnh đó có thêm nhiều lượt view, kích thích họ sáng tạo và công hiến cho cộng đồng và chính chúng ta lại tiếp tục được thu nhân thêm những kiến thức bổ ích.

Kết quả khảo sát cho thấy rằng, nội dung được SV đăng tải trên MXH khá đa dạng. Các bạn có thể đăng tất cả các sự việc, hình ảnh diễn ra trong đời sống hàng ngày. Ngoài ra, các thông tin, video liên quan đến việc học tập cũng được các bạn chú ý và đăng tải. Các thông tin trên MXH cũng được các bạn lựa chọn và sử dụng tùy theo mục đích của mình.

2.5. Các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi sử dụng mạng xã hội

Tuy MXH đem lại nhiều lợi ích không thể phủ nhận như: tạo không gian giao lưu, kết nối bạn bè và các mối quan hệ mới; cung cấp, thường xuyên cập nhật các nguồn thông tin mới; cũng cấp nguồn học liệu, trò chơi, đa dạng, phong phú phục vụ học tập, giải trí cho người dùng… Nhưng kèm theo những lợi ích đó cũng có không ít những tác động tiêu cực nếu người sử dụng không xác định rõ mục đích sử dụng, không chọn lọc nội dung để quan tâm và tiêu tốn quá nhiều thời gian cho việc truy cập MXH.

Khảo sát về những yếu tố ảnh hưởng đến hành vi sử dụng MXH của SV thì có 89,3% khẳng định nhận thức của SV về MXH là yếu tố quan trọng nhất. Nhiều bạn cho rằng, một khi SV không nhận thức rõ về đặc điểm, tính chất của MXH, thì họ sẽ rất khó khăn trong việc sử dụng một cách có hiệu quả. Nhận thức là nền tảng của các hành vi và điều này cũng được các bạn SV nhất trí cao. Việc hiểu rõ về của MXH từ đó sử dụng nó phục vụ mục đích của mình một cách hữu ích là rất cần thiết đối với người sử dụng MXH. Điều này khiến họ định hướng rõ ràng hơn các mối quan tâm của mình và không bị cuốn vào các thông tin, hoạt động tràn lan trên MXH.

Việc xác định động cơ sử dụng MXH ngay từ ban đầu (74,7%), phương tiện kỹ thuật (74%) và môi trường xã hội (70,7%) cũng được các bạn đánh giá là có ảnh hưởng khá lớn đến hành vi sử dụng MXH của SV. Việc xác định động cơ sử dụng sẽ giúp SV có định hướng cụ thể, rõ ràng trong vấn đề tìm kiếm thông tin, quan tâm đến các chủ đề phù hợp giảm thiểu tình trạng sa đà vào những thông tin tràn lan của MXH rộng lớn. Phương tiện kỹ thuật cũng được xác định là yếu tố ảnh hưởng mạnh mẽ đến việc sử dụng MXH của SV. Nếu như cách đây khoảng 10 năm thì đa phần người sử dụng MXH truy cập thông qua máy tính, laptop nhưng hiện giờ với smartphone ở nơi đâu bạn cũng có thể truy cập được MXH.

Đối với SV, môi trường xã hội, môi trường sống cũng ảnh hưởng nhiều đến hành vi sử dụng MXH bởi SV đa phần sống xa gia đình thường ở trọ hoặc ở trong ký túc xá. Ngoài giờ lên lớp các bạn có nhiều thời gian rảnh, nếu ở trường ít các hoạt động ngoại khóa thì thời gian rảnh, MXH là phương tiện duy nhất các bạn có thể tham gia.

Như vậy, qua kết quả khảo sát chúng ta thấy mỗi yếu tố có mức độ ảnh hưởng đến hành vi sử dụng MXH của SV khác nhau. Nhưng theo SV Học viện, các yếu tố chủ quan như nhận thức của SV về MXH, thái độ và đặc điểm tâm lý lứa tuổi của SV có mức độ ảnh hưởng đến hành vi sử dụng MXH của SV nhiều hơn các yếu tố khách quan như phương tiện kỹ thuật và môi trường sống của SV./.